|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **\**  **Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Cần Thơ** | | **Họp tổng kết kiểm toán** |
| *Giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 10 năm 2022* | | |
|  | | |
| **Địa điểm:** | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  Chi nhánh Cần Thơ | |
|  |  | |
| **Thời gian:** | Ngày 02 tháng 12 năm 2022 | |
|  | | |
| **Thành phần**  **tham dự cuộc họp:** | ***Đại diện Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  Chi nhánh Cần Thơ***  Ông Trần Long Giang – Giám đốc Chi nhánh  Bà Đỗ Quốc Quỳnh – Trưởng phòng Kế toán  Ông Nguyễn Lam – Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp  Ông Võ Khôi Nguyên – Trưởng phòng Khác hàng Bán lẻ  Bà Nguyễn Thị Bảo Trâm – Trưởng phòng Quản lý nợ  ***Đại diện đơn vị kiểm toán - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam***  Bà Hoàng Thị Hồng Minh – Giám đốc kiểm toán  Ông Trần Nhật Duy – Trưởng đoàn kiểm toán  Bà Trần Diệu Hồng Anh – Thành viên  Bà Vũ Lê Thùy Linh – Thành viên  Bà Nguyễn Diệu Linh – Thành viên | |

Là một phần trong kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam (VAS) và các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) cho năm tài chính 2022, và kiểm toán hoạt động Hệ thống kiểm soát nội bộ theo yêu cầu của Thông tư 39/2011/TT-NHNN và Thông tư 24/2021/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 39, đoàn kiểm toán đã làm việc tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cần Thơ (“Chi nhánh”) trong thời gian từ ngày 25 tháng 11 năm 2022 đến ngày 02 tháng 12 năm 2022. Trong quá trình làm việc tại đơn vị, đoàn kiểm toán đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các cán bộ, phòng ban tại Chi nhánh.

Nội dung kiểm toán Báo cáo tài chính và kiểm toán Hệ thống kiểm soát nội bộ tại Chi nhánh:

* Thu thập các văn bản liên quan đến quy trình chính sách của Ngân hàng và văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động tín dụng của Chi nhánh;
* Phỏng vấn các cán bộ và phòng ban liên quan đến quy trình hoạt động tín dụng;
* Rà soát chất lượng tín dụng của các khách hàng có dư nợ từ 20 tỷ đồng trở lên tại 31/10/2022, bao gồm:
* Xem xét việc tuân thủ của chi nhánh đối với các quy trình cấp tín dụng của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và của Ngân hàng Nhà nước;
* Hồ sơ tài sản bảo đảm (“TSBĐ”) của khách hàng;
* Tình hình thanh toán nợ gốc và lãi của khách hàng;
* Chấm điểm xếp hạng tín dụng nội bộ của khách hàng vay;
* Các tiêu chí khác.

Theo đánh giá của chúng tôi, hoạt động tín dụng cũng như công tác phân loại nợ và trích lập dự phòng của Chi nhánh Cần Thơ đã được thực hiện theo đúng các hướng dẫn của Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc tại Chi nhánh, đoàn kiểm toán có lưu ý một số vấn đề dưới đây.

1. **Các vấn đề liên quan đến hoạt động tín dụng**

Trong quá trình làm việc tại Chi nhánh, đoàn kiểm toán đã xem xét hồ sơ tín dụng của 149 khách hàng vay có tổng dư nợ trên 20 tỷ VNĐ, trong đó gồm 85 khách hàng doanh nghiệp và 64 khách hàng cá nhân. **Danh sách các khách hàng vay đã rà soát** được trình bày trong **Phụ lục 1.**

***a) Chấm điểm hệ thống XHTDNB:***

*Quan sát và ảnh hưởng*

Trong quà trình rà soát chấm điểm xếp hạng tín dụng nội bộ kỳ 2 năm 2022, chúng tôi nhận thấy Chi nhánh đã thực hiện theo các hướng dẫn của VCB TW trong công tác chấm điểm xếp hạng tín dụng cho các khách hàng, tuy nhiên vẫn còn trường hợp, Chi nhánh sử dụng các chi tiêu phí tài chính chưa phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, chưa có những báo cáo phần tích để chứng minh theo yêu cầu như trong “Sổ tay hướng dẫn chấm điểm XHTDNB khách hàng doanh nghiệp 2017”. Danh sách khách hàng và chỉ tiêu:

| **STT** | **Tên khách hàng** | **CIF** | **Tên chi tiêu** | **Giá trị chỉ tiêu theo VCB** | **Giá trị chỉ tiêu sau điều chỉnh của EY** | **Nguyên nhân** | **Chi nhánh giải trình** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Công ty TNHH Thanh Tú | 4809581 | 4.2 Khả năng gia nhập ngành của các doanh nghiệp mới theo đánh giá của CBTD | Rất khó | Bình thường | Việc đánh giá ngành này ở mức điểm cao nhất “Rất khó” là không phù hợp do doanh nghiệp hoạt đồng trong ngành “Thương mại hàng tiêu dùng” - Đây là ngành không có các rào cản pháp lý, không đòi hỏi những điều kiện, giấy phép hay yêu cầu kỹ thuật đặc biệt để gia nhập ngành. | 1. Do đặc điểm ngành nghề của KH và đặc thù của Doanh nghiệp cần lượng hàng tồn kho lớn và chất lượng, đội ngũ nhân lực có tay nghề cao, kỹ thuật chuyên môn lâu năm, máy móc hiện đại và kho bãi lớn nên việc gia nhập ngành của các doanh nghiệp mới theo đánh giá của CBTD là rất khó. 2. Sản phẩm của doanh nghiệp tại địa phương được khách hàng đánh giá cao bởi chất lượng, đáp ứng theo thiết kế và mẫu mã riêng của khách hàng nên khả năng sản phẩm của DN bị đào thải bởi các sản phẩm khác là rất khó 3. KH tốt, trả nợ gốc lãi đầy đủ, đúng kỳ hạn. |
| 5.4. Khả năng sản phẩm của DN bị đào thải bởi các sản phẩm khác | Rất khó, thị trường chưa có sản phẩm thay thế trong vòng 1 năm tới hoặc không có sản phẩm thay thế | Khả năng thay thế bình thường |
| 2 | Công ty TNHH MTV  Trái cây sạch Hà Vy | 12000243 | 4.2 Khả năng gia nhập ngành của các doanh nghiệp mới theo đánh giá của CBTD | Rất khó | Bình thường | Việc đánh giá ngành này ở mức điểm cao nhất “Rất khó” là không phù hợp do công ty kinh doanh phân phối mặt hàng trái cây sạch và các sản phẩm bia rượu và Chi nhánh đang chấm khách hàng ở ngành “Thương mại hàng tiêu dùng”. Đây là ngành không có các rào cản pháp lý, không đòi hỏi những điều kiện, giấy phép hay yêu cầu kỹ thuật đặc biệt để gia nhập ngành. | Tại địa bàn thành phố Cần Thơ, khách hàng có các cửa hàng/siêu thị hàng nhập khẩu/ siêu thị rượu kinh doanh đa dạng mặt hàng với hàng nghìn mặt hàng, độc lạ, từ các mặt hàng nội địa đến nhập khẩu (chính ngạch) có hóa đơn/chứng từ/nguồn gốc rõ ràng, hợp lệ.  Cá nhân chủ doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trong ngành, có nguồn lực tốt, uy tín trong khu vực, có mối quan hệ rất tốt với các cơ quan ban ngành của thành phố.  Đối với các doanh nghiệp mới muốn gia nhập ngành thì phải có mối quan hệ tốt, có nguồn lực mạnh về tài chính, kinh nghiệm thực tế lâu năm trong nghề và mối quan hệ mới có thể cạnh tranh được với Khách hàng. 🡪 **Phòng kiến nghị giữ nguyên chỉ tiêu Khả năng gia nhập ngành của doanh nghiệp mới so với quy mô/kinh nghiệm của Khách hàng là rất khó.**  Khách hàng có ký Hợp đồng phân phối nhiều mặt hàng tại thành phố Cần Thơ nên được hưởng nhiều chính sách ưu đãi, thương hiệu được khẳng định như phân phối bia Sabeco, rượu Jinro, rượu Sake,. 🡪 **Phòng kiến nghị giữ nguyên chỉ tiêu DN độc quyền, có khả năng chi phối thị trường về sản lượng và giá cả**  => **Đây là khách hàng có dư nợ lớn tại VCBCT, hoạt động kinh doanh hiệu quả, mang lại nhiều lợi ích tổng thể đối với VCBCT, trả nợ đầy đủ, uy tín nên VCB đánh giá đây là khách hàng tốt.** |
|  |  |  | 5.17. Vị thế cạnh tranh của doanh nghiệp | DN độc quyền, có khả năng chi phối thị trường về sản lượng và giá cả | Có khả năng cạnh tranh | Doanh nghiệp phân phối các sản phẩm chính là trái cây, bia, rượu…và không phải là nhà phân phối độc quyền các sản phẩm này tại Viêt Nam hoặc Cần Thơ, do đó không thể chi phối thị trường cả về sản lượng hay giá cả. |
| 3 | Công ty TNHH MTV Kim Phú Khánh | 1354238 | 4.2 Khả năng gia nhập ngành của các doanh nghiệp mới theo đánh giá của CBTD | Rất khó | Bình thường | Việc đánh giá ngành này ở mức điểm cao nhất “Rất khó” là không phù hợp do công ty kinh doanh mặt hàng thực phẩm thông thường. Đây là ngành không có các rào cản pháp lý, không đòi hỏi những điều kiện, giấy phép hay yêu cầu kỹ thuật đặc biệt để gia nhập ngành | **4.2. Khả năng gia nhập ngành của các doanh nghiệp mới theo đánh giá của CBTD:**  - Cty thành lập từ năm 2015, chuyên phân phối các sp của các tập đoàn, cty lớn như Cty TH true Milk, Tập Đoàn Kinh Đô, Trung Nguyên, Unilever……đây là những tập đoàn đầu ngành trên thị trường, nên khả năng doanh nghiệp mới gia nhập với quy mô làm ảnh hưởng đến thương hiệu là rất khó. Bên cạnh đó, để được trở thành công ty phân phối của các tập đoàn trên đòi hỏi đơn vị phải có đủ tiềm lực kinh tế mạnh, có cơ sở vật chất và nguồn nhân lực đảm bảo tiêu chí của nhà cung cấp. Đơn vị hoạt động trên 08 năm với quy mô và doanh thu cũng như ngành hàng phân phối ngày càng phát triểu.-> theo đánh giá của phòng khả năng gia nhập nganh của các doanh nghiệp mới là rất khó (Hồ sơ chứng minh: các hợp đồng phân phối của các ngành hàng, hóa đơn, chứng từ mua bán hàng đã xuất trình cho đoàn). |
|  |  |  | 5.4. Khả năng sản phẩm của DN bị đào thải bởi các sản phẩm khác | Rất khó, thị trường chưa có sản phẩm thay thế trong vòng 1 năm tới hoặc không có sản phẩm thay thế | Khả năng thay thế bình thường | Các sản phẩm của doanh nghiệp bao gồm các loại hàng tiêu dùng thông thường như sữa, bánh kẹo…có nhiều sản phẩm thau thế trên thị trường. Chẳng hạn sữa bò có thể bị thay thế bằng các loại sữa đậu nành, hạnh nhân, gạo, dừa, yến mạch…hoặc nhiều đồ uống dinh dưỡng khác; bánh kẹo để tráng miệng có sản phẩm thay thế là hoa quả, bánh kẹo để biếu tặng có sản phẩm thay thế là các mặt hàng biếu tặng khác… | **5.4. Khả năng sản phẩm của DN bị đào thải bởi các sản phẩm khác**: Các sản phẩm của đơn vị phân phối có thương hiệu lớn, có uy tín trên thị trường Việt Nam và quốc tế được sản xuất bởi các doanh nghiệp, tập đoàn đầu ngành nên rất khó có khả năng thay thế, đào thải bởi sản phẩm khác trong vòng 1 năm tới. (Thông tin sản phẩm ngành hàng phân phối trên thị trường) |
|  |  |  | 5.11. Ảnh hưởng của tình hình chính trị và chính sách của các nước thị trường xuất khẩu (hoặc thì trường nhập khẩu) chính đối với sản phẩm của doanh nghiệp | Các chính sách của các thị trường XK rất thuận lợi; DN cập nhật thường xuyên các chính sách này và có quy trình hoạt động đảm bảo tuân thủ theo các yêu cầu của thị trường xuất khẩu | Trung bình/ Không xuất khẩu | Công ty không có hoạt động xuất khẩu | **5.11. Ảnh hưởng của tình hình chính trị và chính sách của các nước - thị trường xuất khẩu (hoặc thì trường nhập khẩu) chính đối với sản phẩm của doanh nghiệp:**Theo ý kiến của chi nhánh, sản phẩm của đơn vị phân phối có nguyên liệu sản xuất được NK,., và các tập đoàn sản xuất sản phẩm có tiềm lực, có quy mô và cập nhật thường xuyên chính sách nên không chịu ảnh hưởng nhiều bởi các chính sách này.  **- KH tốt, trả nợ gốc lãi đầy đủ, đúng kỳ hạn.** |
| 4 | Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Minh Phú | 16711350 | 5.4. Khả năng sản phẩm của DN bị đào thải bởi các sản phẩm khác | Rất khó, thị trường chưa có sản phẩm thay thế trong vòng 1 năm tới hoặc không có sản phẩm thay thế | Khả năng thay thế bình thường | Doanh nghiệp kinh doanh lúa gạo là sản phẩm có nhiều sản phẩm thay thế là các loại ngũ cốc khác | Sản phẩm kinh doanh chính của Công ty Minh Phú là kinh doanhlúa gạo, đây là mặt hàng thiết yếu. Hiện tại Việt Nam thị hiếu của người tiêu dùng vẫn chưa sử dụng sản phẩm khác như bột mì, yến mạch... để thay thế trong nhu cầu hàng ngày. Thêm vào đó, doanh thu năm 2021 của Cty đạt 81,4 tỷ đồng, là một trong những doanh nghiệp có quy mô chiếm thị phần lớn tại tỉnh Sóc Trăng, vòng đời của sản phẩm rất dài. Vì vậy, đánh giá của cán bộ về tiêu chí này là: **Rất khó, thị trường chưa có sản phẩm thay thế trong vòng 1 năm tới hoặc không có sản phẩm thay thế là hợp lý và đúng theo hướng dẫn của VCB.**  **KH tốt, trả nợ gốc lãi đầy đủ, đúng kỳ hạn.** |

*Khuyến nghị của đoàn kiểm toán*

Đoàn kiểm toán khuyến nghị Chi nhánh rà soát lại việc chấm điểm cho các chỉ tiêu tương tự, đối chiếu tài liệu do khách hàng cung cấp với thực tế hoạt động kinh doanh của khách hàng cũng như các yếu tố bên ngoài tác động đến ngành nghề kinh doanh của khách hàng.

Kết quả chấm điểm, phân loại nợ và trích lập dự phòng cuối cùng đối với các khách hàng này sẽ được Đoàn kiểm toán và Trụ Sở chính của Ngân hàng thống nhất và Trụ Sở chính sẽ thông báo với Chi nhánh sau khi chấm lại các chỉ tiêu theo bảng trên.

*Ý kiến của Chi nhánh Cần Thơ*

1. **Các vấn đề liên quan đến hoạt động kế toán**

Trong quá trình đánh giá, Đoàn kiểm toán chúng tôi không phát hiện vấn đề trọng yếu liên quan đến hoạt động kế toán tại Chi nhánh.

1. **Các vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm soát nội bộ**

Trong quá trình làm việc tại Chi nhánh, Đoàn kiểm toán đã thực hiện tìm hiểu và kiểm tra chọn mẫu các quy trình nghiệp vụ sau:

* Hoạt động bán lẻ
  + Mở và sử dụng tài khoản
  + Huy động tiền gửi
  + Rút tiền và đóng tài khoản
  + Chuyển tiền trong nước và nước ngoài
  + Kinh doang ngoại tệ
  + Tạm ứng tiền mặt
  + Hoàn ứng tiền mặt
  + Hoạt động thẻ
  + Hoạt động ngân quỹ
  + Ngân hàng điện tử
  + Nghiệp vụ phòng chống rửa tiền
  + Lương và chi phí nhân viên
* Hoạt động tín dụng
  + Cho vay khách hàng
  + Bảo lãnh
  + Thư tín dụng
* Hoạt động kế toán

Trong quá trình đánh giá, Đoàn kiểm toán chúng tôi không phát hiện vấn đề trọng yếu liên quan đến hoạt động kiểm soát nội bộ tại Chi nhánh.

1. **Các vấn đề khác**

Để phục vụ cho quá trình lập báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chúng tôi có thể sẽ cần được cung cấp thêm một số thông tin và tài liệu phát sinh từ Chi nhánh, đoàn kiểm toán rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hợp tác từ Chi nhánh.

*Ý kiến của Chi nhánh Cần Thơ*

Đồng ý với ý kiến của Đoàn kiểm toán

Biên bản cuộc họp được lập thành bốn (04) bản, một (01) bản sẽ được lưu tại Chi nhánh, hai (02) bản sẽ gửi cho Trụ Sở Chính - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và một (01) bản gửi cho Công ty Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam.

**Cần Thơ, ngày 02 tháng 12 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đại diện Chi nhánh Cần Thơ** |  | **Đại diện Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam** | |
|  |  |  |  |
| **Ông Trần Long Giang**  Giám Đốc  Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ |  | **Bà Hoàng Thị Hồng Minh**  Giám đốc kiểm toán  Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam | **Ông Trần Nhật Duy**  Trưởng đoàn kiểm toán |